



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



## GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:

Ông TRẦN NGỌC TRÍ, CCCD: 048068007244

Và vợ: Bà HUỲNH THỊ LAN, CCCD: 048169000422

2. Thông tin thửa đất:

a. Thửa đất số: 228; tờ bản đồ số: 233,

b. Diện tích: 932,7m<sup>2</sup>,

c. Loại đất: Đất ở tại nông thôn 60,0m<sup>2</sup>; Đất trồng cây lâu năm 872,7m<sup>2</sup>,

d. Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: Lâu dài; Đất trồng cây lâu năm: 2043,

đ. Hình thức sử dụng: Sử dụng chung của vợ và chồng,

e. Địa chỉ: Xã Ea Súp, Tỉnh Đắk Lắk.

3. Thông tin tài sản gắn liền với đất: -/-

Đắk Lắk, ngày 05 tháng 01 năm 2026  
CHI NHÁNH KHU VỰC EA SÚP - VĂN PHÒNG  
ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐẠI TỈNH ĐẮK LẮK  
KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC

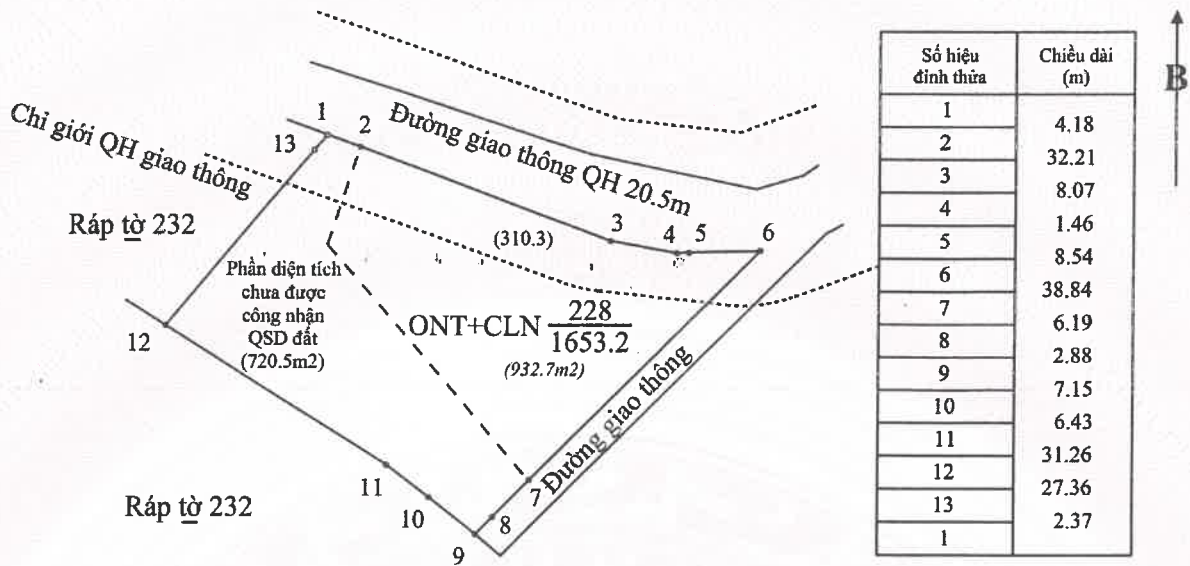


*Nguyễn Thị Huyền*

AA 04691655

Thông tin chi tiết được thể hiện tại mã QR.

**4. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất:**



**5. Ghi chú:**

Cấp theo GCNQSD đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất số AA 04691222 do Chi nhánh khu vực Ea Súp - Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 03/12/2025;  
 - Thửa đất có 310.3m<sup>2</sup> đất thuộc quy hoạch đường giao thông;  
 - Thửa đất có 720.5m<sup>2</sup> đất chưa được công nhận quyền sử dụng đất.

**6. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận:**

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CN. 3493.....

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

**Mẫu số 01. Đơn đề nghị giao đất/thuê đất/chuyển mục đích sử dụng đất/giao đất và  
giao rừng/cho thuê đất và cho thuê rừng**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày 06 tháng 5 năm 2026

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHO PHÉP CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân<sup>2</sup>: xã Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk

1. Người đề nghị<sup>3</sup>: Trần Ngọc Trí
2. Địa chỉ/trụ sở chính: ....Thôn 5 Ea Lê, xã Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk
3. Địa chỉ liên hệ (điện thoại, fax, email...): Thôn 5 Ea Lê, xã Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk
4. Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã..., tỉnh...): Thôn 5 Ea Lê, xã Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk
5. Diện tích đất (m<sup>2</sup>): 240,5m<sup>2</sup> trong đó:
  - a) Diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo quy định của pháp luật về đất trồng lúa (m<sup>2</sup>) (nếu có):  
.....
  - b) Diện tích đất phải bóc tách tầng đất mặt theo pháp luật về đất trồng lúa (m<sup>2</sup>) (nếu có):
6. Diện tích rừng (m<sup>2</sup>) (nếu có): .....
7. Để sử dụng vào mục đích<sup>4</sup>: Đất ở
9. Xác định nhu cầu sử dụng đất thuộc trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định (nếu có).
10. Cam kết sử dụng đất, sử dụng rừng đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật đất đai, pháp luật lâm nghiệp, pháp luật về đất trồng lúa; nộp tiền sử dụng đất/tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có); bóc tách tầng và sử dụng đất mặt đầy đủ, đúng hạn.  
Các cam kết khác (nếu có):  
.....
11. Tài liệu gửi kèm (nếu có)<sup>5</sup>.....

**Người làm đơn<sup>6</sup>**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Trần Ngọc Trí

# SƠ ĐỒ LÔ ĐẤT XIN CHUYỂN MỤC ĐÍCH

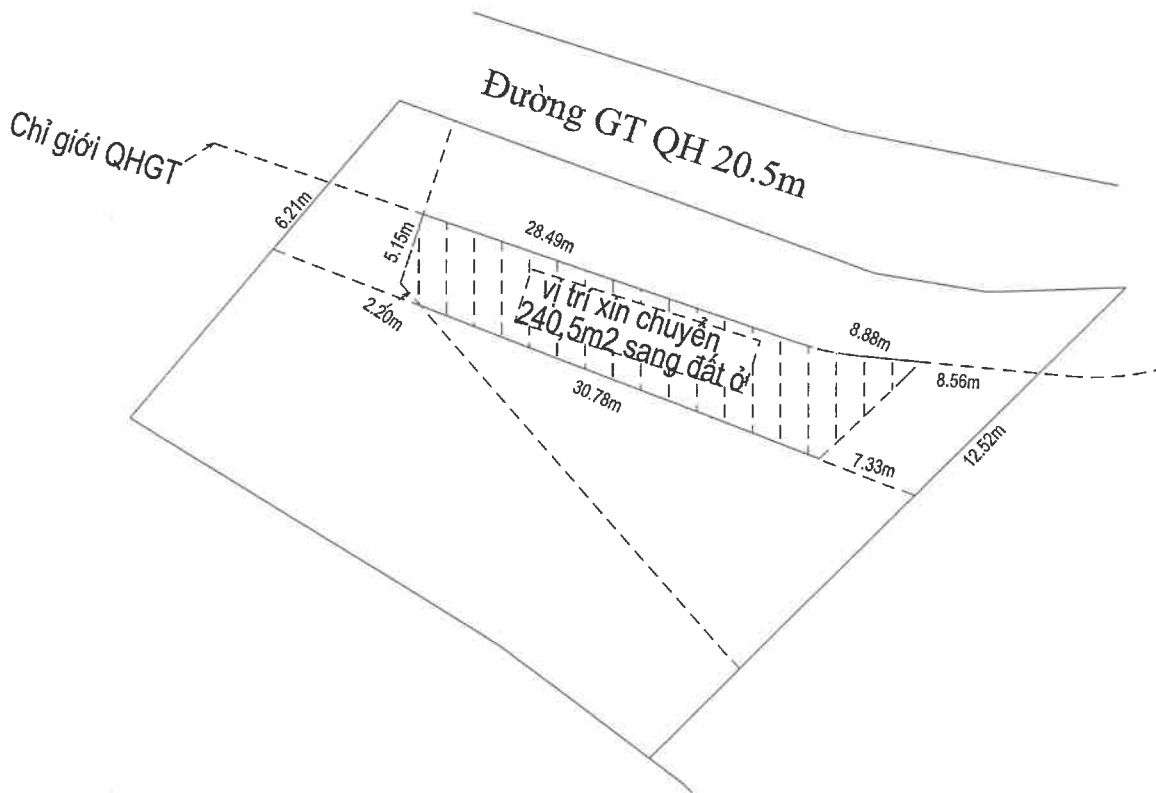
Họ và tên chủ sử dụng đất: Trần Ngọc Trí

Địa chỉ: Thôn 5 Ea Lê, xã Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk

(Đính kèm theo đơn xin chuyển mục đích ngày 06... tháng 5..... năm 2026

Xin chuyển 240.5 m<sup>2</sup> Thửa đất số 228 tờ bản đồ 233 tại xã Ea Súp sang đất ở

Xin chuyển 240.5 m<sup>2</sup> Thửa đất số 228 tờ bản đồ 233 tại xã Ea Súp sang đất ở



Ea Súp, ngày 6 tháng 5, năm 2026

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT

(Ký, ghi rõ họ tên)

*Trần Ngọc Trí*

TRẦN NGỌC TR  
 T. 5  
 1 B

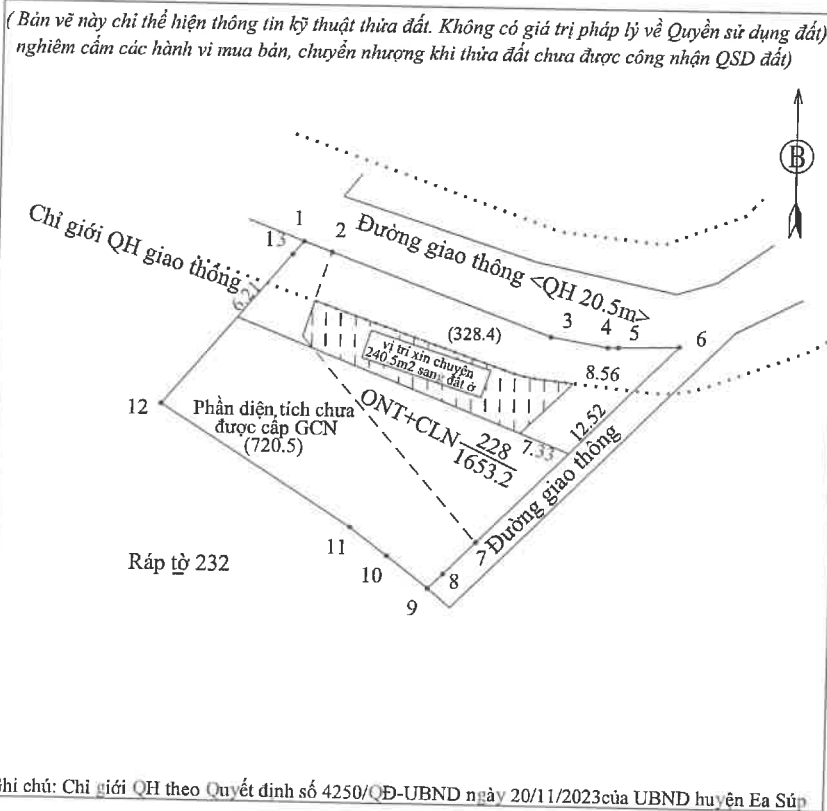
# TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Số: 409 / TL-CNES

- Thửa đất số: 228 (cũ: 149) Tờ bản đồ số: 233 (cũ: 5)  
 Địa chỉ thửa đất: xã Ea Súp (cũ: xã Ea Lê) Tỉnh Đắk Lắk
- Diện tích: 1653.2 m<sup>2</sup>; Loại đất: ONT+CLN ONT: 60 m<sup>2</sup>
- Tài liệu đo đạc: Bản đồ địa chính được Sở Tài Nguyên Và Môi Trường tỉnh Đắk Lắk phê duyệt ngày: 20/03/2017
- Tên người sử dụng đất:
- Giấy chứng nhận: Đã cấp giấy chứng nhận
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất: .....
- Các thông tin khác cần trích lục: .....
- Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất.

## 8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Đỉnh	Tọa độ đỉnh thửa		Kích thước cạnh(m)
	X (m)	Y (m)	
1	1449928.91	430481.22	4.18 32.21 8.07 1.46 8.54 38.84 6.19 2.88 7.15 6.43 31.26 27.36 2.37
2	1449927.46	430485.15	
3	1449916.33	430515.37	
4	1449914.94	430523.33	
5	1449914.98	430524.79	
6	1449915.20	430533.32	
7	1449887.84	430505.76	
8	1449883.48	430501.37	
9	1449881.44	430499.32	
10	1449885.79	430493.64	
11	1449889.65	430488.50	
12	1449906.23	430461.99	
13	1449927.10	430479.69	
1	1449928.91	430481.22	



Ghi chú: Chỉ giới QH theo Quyết định số 4250/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của UBND huyện Ea Súp

Ea Súp, ngày 14 tháng 3 năm 2025

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đắk Lắk  
 Chi nhánh khu vực Ea Súp  
 KT. Giám đốc  
 Phó giám đốc

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

Người trích lục  
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

*[Chữ ký]*

Thái Bá Hải



*[Chữ ký]*  
 Nguyễn Trí Huyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh   
[02] Lần đầu  [03] Bổ sung lần thứ

1. Tên tổ chức, cá nhân sử dụng đất (SDD): Trần Ngọc Trí

1.1. Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền SDD: Thôn 5 Ea Lê, xã Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk

1.2. Điện thoại liên hệ (nếu có): Fax email:

1.3 Đại lý thuế (nếu có) :.....

1.4. Mã số thuế: .....

1.5. Địa chỉ: .....

1.6. Quận/huyện: ..... Tỉnh/Thành phố: .....

1.7. Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

1.8. Hợp đồng đại lý thuế số :.....ngày.....

2. Giấy tờ về quyền SDD (quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 50 Luật Đất đai), gồm:

3. Đặc điểm thửa đất:

3.1. Địa chỉ thửa đất: Thôn 5 Ea Lê, xã Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk

Số nhà .... Ngõ (ngách, hẻm, ...) Đường phố .... phường (xã, thị trấn)..... Quận (huyện).....Tỉnh (Thành phố).....

3.2. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): Đất mặt tiền, đường liên thôn bê tông từ nhà ông Lê Sỹ Tấn đến ngã ba nhà Tư Mốc (thôn 8)

3.3. Loại đất trước khi chuyển mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm

3.4. Loại đất sau khi chuyển mục đích sử dụng: Đất ở

3.5. Thời điểm được quyền sử dụng đất: ngày..... tháng.....năm.....

3.6. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất

4. Diện tích nộp tiền sử dụng đất (m<sup>2</sup>):

4.1. Đất ở tại nông thôn: 240.5 m<sup>2</sup>

a) Trong hạn mức giao đất ở: 240.5 m<sup>2</sup>

Trong đó:

Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có):

b) Ngoài hạn mức giao đất ở:

4.2. Đất ở tại đô thị:

a) Diện tích sử dụng riêng:

Trong đó:

Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu

có):

b) Diện tích sử dụng chung:

4.3. Diện tích đất sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:

4.4. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối:  
0m<sup>2</sup>

**5. Các khoản được giảm trừ tiền SDD hoặc thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất (nếu có):**

5.1. Số tiền thực tế bồi thường thiệt hại, hỗ trợ về đất:

5.2. Số tiền sử dụng đất, thuê đất đã nộp trước (nếu có):

5.3. Miễn, giảm tiền sử dụng đất (ghi rõ căn cứ văn bản quy phạm pháp luật áp dụng)

**6. Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm (hoặc giảm trừ) tiền sử dụng đất (nếu bản sao thì phải có công chứng) và các chứng từ về chi phí bồi thường đất, hỗ trợ đất, chứng từ về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã nộp trước...**

Tôi xin cam đoan số liệu kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu kê khai./.

**NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ**

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

Ea Súp, Ngày...6.... tháng...5..... năm.2026

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc**

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có))

Thư NGOS KMS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ**

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm ...

[02] Lần đầu:  [03] Bổ sung lần thứ:...

Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: **Trần Ngọc Trí**

[05] Mã số thuế:

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): **048068007244**

[07] Địa chỉ: Thôn 5 Ea Lê, xã Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk

[08] Quận/huyện: [09] Tỉnh/Thành phố: **Đắk Lắk**

[10] Điện thoại:

[11] Fax: ..... [12] Email: .....

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có): .....

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày .....

**ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:**

1. Đất: .....

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): **228** ; Tờ bản đồ số: **233**

1.2. Địa chỉ thửa đất: Thôn 5 Ea Lê, xã Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk

1.2.1. Số nhà: ..... Tòa nhà: ..... Ngõ/Hẻm: .....

Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp: 1.2.2. Phường/xã:

1.2.3. Quận/huyện:

1.2.4. Tỉnh/thành phố: **Đắk Lắk**

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): Đất mặt tiền, đường liên thôn bê tông từ nhà ông Lê Sỹ Tấn đến ngã ba nhà Tư Mốc (thôn 8)

1.4. Mục đích sử dụng đất: **ONT+CLN**

1.5. Diện tích (m<sup>2</sup>): **932,7 m<sup>2</sup>**

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho):

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Mã số thuế:

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):

- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày ..... tháng ..... năm .....

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: ..... Loại nhà: ..... Hạng nhà: .....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án: ..... Địa chỉ dự án, công trình: .....

Kết cấu: ..... Số tầng nổi: ..... Số tầng hầm: .....

Diện tích sở hữu chung (m<sup>2</sup>): ..... Diện tích sở hữu riêng (m<sup>2</sup>): .....

2.2. Diện tích nhà (m<sup>2</sup>):

Diện tích xây dựng (m<sup>2</sup>): .....

Diện tích sàn xây dựng (m<sup>2</sup>): .....

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4. Giá trị nhà (đồng): .....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng , nhận thừa kế , nhận tặng cho  (đồng):

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- Giấy CNQSD đất ( bản chính; bản phô tô công chứng);

- Hồ sơ kê khai nộp thuế theo quy định.

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

**NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ**

Họ và tên: .....

Chứng chỉ hành nghề số: .....

Hà Nội, ngày...6... tháng...5... năm 2026

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc**

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**

**hoặc**

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY**

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký  
điện tử)

*T. Kiều Ngọc Anh*



[17.1] Số nhà: .....

[17.2] Đường/ phố: .....

[17.3] Tổ/thôn: .....

[17.4] Phường/xã/thị trấn: .....

[17.5] Quận/huyện: [17.6] Tỉnh/Thành phố: Đắk Lắk

[18] Là thửa đất duy nhất: 

[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Quận/Huyện): .....

[20] Đã có giấy chứng nhận: 

[20.1] Số giấy chứng nhận: AA 04691655 [20.2] Ngày cấp: .....

[20.3] Thửa đất số: 228 [20.4] Tờ bản đồ số: 233

[20.5] Diện tích: 932.7. [20.6] Loại đất/ Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm

[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: .....

[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định: .....

[21.3] Hạn mức (nếu có): .....

[21.4] Diện tích đất lấn, chiếm: .....

[22] Chưa có giấy chứng nhận: 

[22.1] Diện tích: ..... [22.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: .....

[23] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: .....

[24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất: .....

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[25.1] Loại nhà: ..... [25.2] Diện tích: ..... [25.3] Hệ số phân bổ: .....

5. Trường hợp miễn, giảm thuế [26] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...): .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên: .....

Chứng chỉ hành nghề số: .....

....., ngày...4... tháng...5... năm...2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Trần Ngọc Trâm



**II. PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG** (Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam)

**1. Người nộp thuế**

[27] Họ và tên: TRẦN NGỌC TRI  
[28] Ngày/ tháng/ năm sinh: 17/09/1988  
[29] Mã số thuế: 

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

  
[30] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: 048065007244  
[31] Ngày cấp: 12/8/2021 [32] Nơi cấp: Qu. Anh Sơn, Q. HC là TT.XH

**2. Thửa đất chịu thuế**

[33] Địa chỉ:  
[33.1] Số nhà: ..... [33.2] Đường/phố: .....  
[33.3] Tò/thôn: Đ. FAU [33.4] Phường/xã/thị trấn: Ta Sơn  
[33.5] Quận/huyện: ..... [33.6] Tỉnh/Thành phố: Phước Yên  
[34] Đã có giấy chứng nhận:   
[34.1] Số giấy chứng nhận: AA.04691655 [34.2] Ngày cấp: 05/09/2026  
[34.3] Thửa đất số: 228 [34.4] Tờ bản đồ số: 233  
[34.5] Diện tích đất phi nông nghiệp ghi trên GCN: .....  
[34.6] Diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: .....  
[34.7] Loại đất/ Mục đích sử dụng: .....  
[34.8] Hạn mức (Hạn mức tại thời điểm cấp GCN): 400 m<sup>2</sup>

[35] Chưa có giấy chứng nhận:   
[35.1] Diện tích: 240,5 m<sup>2</sup> [35.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: ONT  
[36] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: .....  
[37] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất: .....

**3. Trường hợp miễn, giảm thuế [38]** (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách ...): .....

**4. Căn cứ tính thuế**

[39] Diện tích đất thực tế sử dụng: ..... [40] Hạn mức tính thuế: 240,5 m<sup>2</sup>  
[41] Thông tin xác định giá đất:  
[41.1] Loại đất/ mục đích sử dụng: ONT [41.2] Tên đường/vùng: .....  
[41.3] Đoạn đường/khu vực: Đường Lịch Sơn, từ đầu đất nhà ông Lê Sỹ Tân đến ngã 3 chèo đất nhà ông Từ Mèo  
[41.4] Loại đường: .....



[41.5] Vị trí/hạng: ..... [41.6] Giá đất: 180.000 đ/m<sup>2</sup> [41.7] Hệ số (đường/hẻm...): .....  
[41.8] Giá 1 m<sup>2</sup> đất (Giá đất theo mục đích sử dụng): 180.000 đ/m<sup>2</sup> .....

### 5. Diện tích đất tính thuế

5.1. Đất ở (Tính cho đất ở, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất ở để kinh doanh)

Tính trên diện tích có quyền sử dụng

[42] Diện tích trong hạn mức (thuế suất: 0,03%)	[43] Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức (thuế suất: 0,07%)	[44] Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức (thuế suất 0,15%)
...	...	...

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[45] Diện tích: ..... [46] Hệ số phân bổ: .....

5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh – Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:

[47] Diện tích: ..... [48] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư): .....

5.4. Đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định:

[49] Diện tích: ..... [50] Mục đích thực tế đang sử dụng: .....

[51] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư): .....

5.5. Đất lấn chiếm:

[52] Diện tích: ..... [53] Mục đích thực tế đang sử dụng: .....

[54] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư): .....

..., ngày 08 tháng 6 năm 2020

CÁN BỘ ĐỊA CHÍNH XÃ/PHƯỜNG

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

  
Nguyễn Thị Thanh Nhung

..., ngày 09 tháng 6 năm 2020

CHỦ TỊCH UBND XÃ/PHƯỜNG

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



PHÓ CHỦ TỊCH  
Đặng Thị Thanh Nhung

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC ĐỊA VỊ TRÍ XIN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THẨM ĐỊNH ĐIỀU KIỆN NHU CẦU SỬ DỤNG ĐẤT**

Hôm nay, vào lúc 17 giờ 05 phút, ngày 21 tháng 5 năm 2026. Tại: Thôn 05 Ea Lê, xã Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.  
228/1, thôn 05 Ea Lê, xã Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

Thành phần tham dự gồm:

**1. Đại diện phòng Kinh tế xã Ea Súp**

- Ông (bà): .....

- Ông (bà): Nguyễn Chí Linh - CK - CK

**2. Đại diện Người sử dụng đất**

- Ông (bà): Trần Ngọc Tú - Địa chỉ: Thôn 05 Ea Lê, xã Ea Súp

- Ông (bà): .....

**NỘI DUNG**

Để có cơ sở tham mưu UBND xã Ea Súp xem xét, giải quyết hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của Ông Trần Ngọc Tú

Địa chỉ Thôn 05 Ea Lê, xã Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk

xin chuyển mục đích sử dụng 210,5 m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm

mục đích đất ở tại thửa đất số 228, tờ bản đồ số 233

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA.0469.16.5.5

Chúng tôi tiến hành kiểm tra và làm việc với nội dung như sau:

**1. Về vị trí, ranh giới, diện tích phần đất xin chuyển mục đích sử dụng đất** Theo trích lục bản đồ địa chính số 409/TL-CH.ES ngày 18/12/2025 của Văn phòng Đăng ký đất đai - Chi nhánh huyện Ea Súp

**2. Về hiện trạng sử dụng đất tại vị trí xin chuyển mục đích sử dụng đất** Đất có 60 m<sup>2</sup> đất ở tại nhà, thời gian gần đây, mọi phần đất ở nhà ở phần còn lại chưa có nhà ở

**3. Về sự phù hợp Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất**

Theo Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Ea Súp; Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk thì vị trí xin chuyển mục đích sử dụng đất nêu trên phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất là đất ở.

**4. Ý kiến hộ gia đình, cá nhân:**

Theo hộ gia đình, cá nhân cho biết: Hộ gia đình sử dụng đất ổn định, không tranh chấp và cam kết sử dụng đất đúng vị trí, ranh giới, mục đích sử dụng đất, không vi phạm các quy định về đất đai và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định.

Xác định giá đất ở theo Bảng giá các loại đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo Nghị Quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành quy định bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Cụ thể:

- Vị trí thửa đất số 228, tờ bản đồ số 233.
- Đường Liên thôn. Từ đầu đất nhà ông Lê Sỹ Tân đến ngõ 3 thửa đất nhà ông Từ Mực
- Giá đất ở là 180.000 đồng/m<sup>2</sup>.

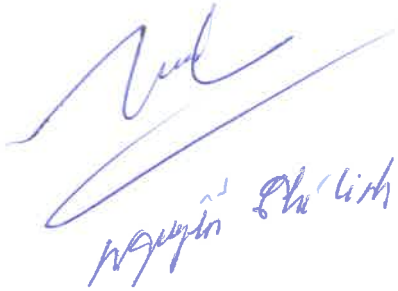
Nhu cầu và mục đích gia đình xin chuyển mục đích sử dụng đất để sử dụng vào mục đích ..... Làm nhà ở cho con .....

**Ý kiến và nội dung khác liên quan (nếu có)**

Ông hi vọng can đoan thửa đất theo không tranh chấp sử dụng đất đúng ranh giới quy hoạch .....

Biên bản kết thúc vào lúc 17 giờ 30 phút cùng ngày, đã được đọc lại cho mọi người cùng nghe và thống nhất ký tên./.

**Đại diện Phòng Kinh tế**

  
Nguyễn Thị Linh

**ĐD. Người sử dụng đất**

  
Trương Văn Quý

Số: 97/TTr-KT

Ea Súp, ngày 12 tháng 6 năm 2026

### TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với ông  
Trần Ngọc Trí, địa chỉ thường trú: Thôn 05 Ea Lê,  
xã Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk

Kính gửi: Chủ tịch UBND xã Ea Súp.

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất. Nghị định số 291/2025/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Ea Súp; Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Nghị Quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị Quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành quy định bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định 37/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đắk Lắk, ban hành ngày 14/05/2026, Ban hành quy định hạn mức một số loại đất; giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15/10/1993; điều kiện, diện tích tối thiểu của việc tách thửa đất, hợp thửa đất đối với từng loại đất, việc quản lý thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt và tách khu đất thành dự án độc lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Xét hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của ông Trần Ngọc Trí, Căn cước công dân số 048068007244, địa chỉ thường trú: Thôn 05 Ea Lê, xã Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk;

Qua kiểm tra hồ sơ và Biên bản kiểm tra thực địa vị trí xin chuyển mục đích và thẩm định điều kiện nhu cầu sử dụng đất ngày 21/5/2026 thì vị trí xin chuyển mục đích sử dụng đất của ông Trần Ngọc Trí là phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất của huyện Ea Súp (cũ). Do đó, Phòng Kinh tế kính đề nghị UBND xã Ea Súp như sau:

Cho phép ông Trần Ngọc Trí, địa chỉ thường trú: Thôn 05 Ea Lê, xã Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk được chuyển mục đích sử dụng 240,5 m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm tại thửa đất số 228, tờ bản đồ số 233, xã Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk sang mục đích đất ở.

1. Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo Trích lục bản đồ địa chính số 409/TL-CNES do Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai tỉnh Đắk Lắk – Chi Nhánh khu vực Ea Súp lập ngày 18/3/2025.

2. Thời hạn sử dụng đất: Ổn định lâu dài.

Giá đất tính tiền sử dụng đất:

Căn cứ Nghị Quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành quy định bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk thì giá đất ở tại vị trí 1 (VT1) đường Liên thôn: Đoạn Từ đầu đất nhà ông Lê Sỹ Tấn đến ngõ 3 thửa đất nhà ông Tư Mốc có mức giá là 180.000 đồng/m<sup>2</sup>.

3. Kính đề nghị UBND xã Ea Súp xem xét, phê duyệt./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



**Nguyễn Xuân Đức**

**PHIẾU TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ**

Số hồ sơ: H15.131-260506-0006

(Liên ...)

**I. PHẦN TIẾP NHẬN**

Thời gian tiếp nhận hồ sơ: 9 giờ 56 phút, ngày 6 tháng 5 năm 2026

Người nộp hồ sơ: (Ông/Bà) Trần Ngọc Trí, Số CCCD/CMND: 048068007244, SĐT: 0378942019, Email:

Thửa đất số: 228, tờ BĐ số: 233, địa chỉ thửa đất: Xã Ea Súp, Tỉnh Đắk Lắk

Hồ sơ thủ tục: Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất

Thời gian thực hiện thủ tục theo quy định: 14 ngày làm việc. (Không bao gồm thời gian niêm yết công khai và thời gian x định, hoàn thành NVTC (nếu có))

Số lượng hồ sơ: 1 bộ

STT	Các loại giấy tờ có trong hồ sơ	Số lượng tờ	
		Bản chính	Bản sao
1	Đơn theo Mẫu số 01	1	0
2	Một trong các giấy tờ sau: + Bản sao một trong các giấy chứng nhận: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã được cấp theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về nhà ở, pháp luật về xây dựng trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành vẫn có giá trị pháp lý và không phải cấp đổi sang Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất + Quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ. + Văn bản của cơ quan có thẩm quyền cho phép gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư hoặc thể hiện thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với trường hợp sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư.	1	0
3	Tờ khai thuế	1	0

**II. PHẦN TRẢ KẾT QUẢ**

1. Ngày trả kết quả thông báo nghĩa vụ tài chính:

2. Trả kết quả giải quyết hồ sơ: 26/5/2026

3. Nhận kết quả tại: Đến cơ quan tiếp nhận để nhận trực tiếp kết quả

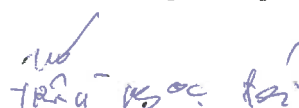
4. Giấy chứng nhận: Số seri: ..... Số vào sổ cấp: .....

Người nhận kết quả đã nhận kết quả (bản gốc) gồm: .....

Lưu ý: Khi nhận kết quả, phải nộp lại phiếu này cho cơ quan tiếp nhận và mang theo giấy tờ tùy thân.

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

(Ký tên và ghi tên)



NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ

(Ký tên và ghi tên)



